| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN XUÂN LỘC**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **17**/2020/HS-ST
Ngày: 20-01-2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông **Nguyễn Văn Hiếu**

2. Bà **Nguyễn Thị Huỳnh Thoa**.

***- Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Xuân Dương** - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa***: Bà **Võ Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 169/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Ngọc V**, sinh năm 1995 tại Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố A, phường P, thành phố Pt, tỉnh Bình Thuận; Nơi ở hiện nay: tổ B, khu phố B, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai: Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ng, sinh năm 1960 (chết) và bà Trần Thị G, sinh năm 1963; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 9 năm 2019. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

**2. Trần Lê H**, sinh năm 1996 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp X, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Th, sinh năm 1969 và bà Ngũ Th, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 9 năm 2019. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc V:* Ông **Nguyễn Đ** - Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn Đ, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

- *Bị hại*: Chị **Đào Đ**, sinh năm 2000. Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông **Đào V**, sinh năm 1971. Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

2. Anh **Vương Ng**, sinh năm 1996. Nơi cư trú: tổ A, xã B, Thành phố L, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc V và Trần Lê H là bạn bè quen biết, do không có công việc làm ổn định và đang cần tiền trả nợ nên vào ngày 30 tháng 8 năm 2019, Nguyễn Ngọc V rủ Trần Lê H cùng đi trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố Long Khánh và huyện Xuân Lộc để tìm cơ hội chiếm đoạt tài sản của người dân đi trên các đoạn đường vắng để bán lấy tiền tiêu xài. Nguyễn Ngọc V đưa cho Trần Lê H 01 đoản sắt tự chế; 01 khóa lục giác hình chữ L và 01 roi điện màu đen làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, gắn biển số 72F-115... chở Trần Lê H từ thành phố Long Khánh về hướng xã Xuân Định, huyện Xuân Lộc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đi trên đoạn đường liên xã Xuân Định - Bảo Hòa thuộc ấp Bảo Định, xã Xuân Định, phát hiện thấy chị Đào Đ đang một mình điều khiển xe mô tô biển số 60B-506... chạy cùng chiều phía trước, lúc này trời đang mưa và đường vắng người. Thấy điều kiện thuận lợi nên Nguyễn Ngọc V liền điều khiển xe bám theo, vượt song song phía bên trái, ép sát và cúp đầu xe mô tô của chị Đào Đ vào sát lề đường, Trần Lê H ngồi sau dùng roi điện bấm kích điện dí vào vùng hông bên trái của chị Đào Đ, đồng thời quát lớn "đưa xe đây", yêu cầu chị Đào Đ xuống xe. Do hoảng sợ nên chị Đào Đ đã dừng và bước xuống xe. Trần Lê H liền chiếm đoạt và điều khiển xe mô tô của chị Hạ, Nguyễn Ngọc V điều khiển xe mô tô 72F-115... chạy thoát về thành phố Long Khánh rồi tháo biển số 72F-115... gắn vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade vừa chiếm đoạt được, đồng thời cất biển số 60B-506... vào cốp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius. Sau đó cả hai đưa xe mô tô đã chiếm đoạt được gửi tại bãi giữ xe của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh để tìm nơi tiêu thụ. Đến ngày 31 tháng 8 năm 2019, Trần Lê H đi xe đến bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh lấy xe mô tô gắn biển số 72F-115... rồi cùng Nguyễn Ngọc V đem xe đến phòng trọ của bạn ở xã Bàu Trâm giấu biển số xe 60B-506..., đồng thời gắn biển số 59G-603... vào xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius rồi chạy xe Honda Blade gắn biển số 72F-115... đến nhà anh Vương Ng tại ấp B, xã B, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai gửi để tìm nơi tiêu thụ. Đến ngày 01 tháng 9 năm 2019, Nguyễn Ngọc V và Trần Lê H bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc mời lên làm việc.

Bản Kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐG ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: Giá

trị của xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển số 60B-506... đã qua sử dụng là 16.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển số xe 60B-506...; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, số máy E3X9E067062, số khung RLCUE3240HY024315; 01 biển số xe 59G-603...; 01 biển số 59V-023...; 01 biển số xe 72F-115...; 01 khóa mở ốc lục giác chữ L; 01 đoạn sắt tự chế một đầu lục giác, một đầu mài dẹt và 01 dụng cụ chích điện.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSXL ngày 17 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc V và Trần Lê H về tội "*Cướp tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào khoảng 18 giờ ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại đường liên xã Xuân Định - Bảo Hòa thuộc ấp Bảo Định, xã Xuân Định, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; các bị cáo Nguyễn Ngọc V và Trần Lê H đã bàn bạc, dùng roi điện khống chế, đe dọa chiếm đoạt xe mô tô biển số xe 60B-506... của chị Đào Đ. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 16.000.000 đồng.

Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo nội dung như bản cáo trạng. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị c áo Nguyễn Ngọc V có công với cách mạng được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt mỗi bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 72F-115...; 01 biển số 59V-023...; 01 khóa mở ốc lục giác chữ L; 01 đoạn sắt tự chế một đầu lục giác, một đầu mài dẹt và 01 dụng cụ chích điện.

Đối với anh Vương Ng khi cho các bị cáo gửi xe mô tô biển số 60B-506... không biết đây là xe do các bị cáo cướp tài sản mà có nên không xử lý.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc V nhận định:

Bị cáo Nguyễn Ngọc V đã có hành vi chiếm đoạt tài sản trị giá 16.000.000 đồng của bị hại chị Đào Đ., đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Ngọc V và bị cáo Trần Lê H đều là người thực hành tuy nhiên bị cáo Nguyễn Ngọc V là người rủ rê bị cáo Trần Lê H thực hiện hành vi phạm tội. Do đó thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc V là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, đề nghị

Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Bản thân bị cáo Nguyễn Ngọc V có khó khăn về kinh tế nên mới quyết định thực hiện hành vi trái pháp luật, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo có ông nội là liệt sĩ được Nhà nước tặng bằng tổ quốc ghi công, bị cáo có cha là người có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác và hiện nay đã chết vì bệnh, mẹ bị cáo bị tai nạn ảnh hưởng đến sức khỏe, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình. Xe mô tô bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất vì mức hình phạt Viện kiểm sát đề xuất là quá nghiêm khắc, đề nghị được áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đủ nghiêm.

Bị cáo Trần Lê H tự bào chữa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Ngọc V và bị cáo Trần Lê H đã có hành vi dùng roi điện khống chế chiếm đoạt xe mô tô biển số xe 60B-506... trị giá 16.000.000 đồng của chị Đào Đ. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc V và bị cáo Trần Lê H đã phạm tội "Cướp tài sản" được quy định tại Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Vương Ng đã có hành vi chứa chấp tài sản là xe mô tô do các bị cáo cướp được mà có, tuy nhiên do anh Vương Ng không biết được xe mô tô do các bị cáo phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Vương Ng là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo: các bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng chỉ vì cần có tiền để tiêu xài cá nhân mà các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi cướp tài sản của người khác. Các bị cáo đã sử dụng roi điện là công cụ hỗ trợ để thực hiện

hành vi cướp tài sản, hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp sử dụng vũ khí, nên áp dụng các tình tiết định khung hình phạt "Sử dụng vũ khí" và quyết định hình phạt đối với các bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là phù hợp. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo Nguyễn Ngọc V là người khởi xướng, cung cấp công cụ, phương tiện và cùng bị cáo Trần Lê H thực hiện hành vi cướp tài sản. Bị cáo Trần Lê H tham gia đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực, trực tiếp thực hiện hành vi cướp tài sản. Do đó, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc V phải nghiêm khắc hơn.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Bị cáo Nguyễn Ngọc V có thân nhân là liệt sĩ, có cha là ông Nguyễn Ngọc Thành có nhiều thành tích, đóng góp cho nhà nước. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng bị thu giữ:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển số xe 60B-506... thuộc sở hữu của ông Đào V là cha ruột của chị Đào Đ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra trả tài sản trên cho ông Đào V là phù hợp.

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, số máy E3X9E067062, số khung: RLCUE3240HY024315 thuộc sở hữu hợp pháp của anh Trần T bị trộm cắp tài sản vào ngày 08 tháng 10 năm 2018 tại phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B phối hợp thụ lý điều tra theo thẩm quyền nên không xem xét xử lý trong vụ án này là phù hợp.

- Biển số xe 59G-603... là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu vàng nâu thuộc sở hữu của chị Trần Th bị trộm cắp tài sản vào tháng 11 năm 2017 tại phường 14, quận G, thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G phối hợp thụ lý điều tra theo thẩm quyền nên không xem xét xử lý trong vụ án này là phù hợp.

- Đối với Biển số xe 59V-023... là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu đỏ đen thuộc sở hữu của anh Nguyễn Nh nhưng đã bán cho một người khác không rõ lai lịch vào tháng 8 năm 2019; Biển số xe 72F-115... là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh trắng thuộc sở hữu của anh

Nguyễn T nhưng đã bán cho một người khác không rõ lai lịch vào tháng 4 năm 2019. Các biển số xe này không còn giá trị sử dụng, nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 khóa mở ốc lục giác chữ L; 01 đoạn sắt tự chế một đầu lục giác, một đầu mài dẹt và 01 dụng cụ chích điện, được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: chị Đào Đ và ông Đào V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[7] Lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc V chỉ phù hợp một phần với nhận định trên nên được chấp nhận một phần.

[8] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Ngọc V và Trần Lê H phạm tội "*Cướp tài sản*".

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Ngọc V - 07** (*Bảy*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 9 năm 2019.

- Xử phạt: bị cáo **Trần Lê H - 06** (*Sáu*) năm **06** (*Sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 9 năm 2019.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) biển số xe 72F-115...; 01 (*Một*) biển số xe 59V-023...; 01 (*Một*) khóa mở ốc lục giác chữ L; 01 (*Một*) đoạn sắt tự chế một đầu lục giác, một đầu mài dẹt và 01 (*Một*) dụng cụ chích điện, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18 tháng 12 năm 2019.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc V và Trần Lê H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Ngọc V và bị cáo Trần Lê H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Chị Đào Đ, ông Đào V và anh Vương Ng được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Trần Trường Phát**